

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Nam Định năm 2023; Chương trình số 06-Ctr/HU ngày 17/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Trực Ninh giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Trực Ninh, giai đoạn 2021-2025. UBND huyện Trực Ninh ban hành kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn huyện, trên cơ sở bám sát Kế hoạch CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, Chương trình đẩy mạnh CCHC huyện Trực Ninh giai đoạn 2020-2025 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện, Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện góp phần thực tốt các nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước.

b) Nâng cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

2. Yêu cầu

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có nhận thức đầy đủ về nội dung, yêu cầu, tầm quan trọng của CCHC; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

b) Xác định rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

c) Cụ thể hóa các nội dung, yêu cầu tại Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030, Chương trình đẩy mạnh CCHC huyện Trực Ninh giai đoạn 2020-2025 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện, Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện; đồng thời tăng cường tính chủ động, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC trở thành khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

a) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá

- Phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Nam Định giai

đoạn 2021-2030; Chương trình số 06-Ctr/HU ngày 17/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Trục Ninh giai đoạn 2020-2025 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác CCHC.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện xây dựng và ban hành kịp thời kế hoạch CCHC năm 2023; trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và phân công tổ chức thực hiện đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ công tác CCHC theo kế hoạch.

- Phát huy vai trò của tổ chức Đảng, đoàn thể và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC.

- Triển khai có hiệu quả, toàn diện các Chương trình, Kế hoạch công tác của UBND huyện năm 2023; thực hiện đầy đủ và đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND tỉnh, UBND huyện giao.

- Tổ chức kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện công vụ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của UBND các xã, thị trấn; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo đúng quy định.

b) Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền các văn bản của Trung ương, của tỉnh về CCHC và vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC ở từng cơ quan, đơn vị đến từng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về CCHC trên sóng phát thanh, truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng, trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Khuyến khích các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng (Hội thảo chuyên đề, Hội thi, bài thi tìm hiểu về CCHC...)

c) Mô hình, sáng kiến về CCHC

- Áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp đã được công nhận;

- Các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức tập trung nghiên cứu các mô hình, sáng kiến, giải pháp mới giúp triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao các lĩnh vực CCHC.

2. Cải cách thể chế

- a) Rà soát, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND và UBND huyện đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật, sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, UBND các cấp, đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật.

c) Kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

d) Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

đ) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm trong công tác tổ chức thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung vào các lĩnh vực phức tạp, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của người dân.

e) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực đội ngũ công chức trong tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất đơn giản hóa, chuẩn hóa thủ tục hành chính (TTHC). Kiện toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu của cán bộ đầu mối trong kiểm soát TTHC các cấp.

b) Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời các TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn theo đúng quy định của pháp luật, dưới nhiều hình thức đa dạng, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong tìm hiểu và thực hiện.

c) Tăng cường triển khai hoạt động kiểm soát TTHC, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

d) Số hóa 60% kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

đ) Kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đảm bảo theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định 107/2021/NĐ-CP.

e) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, hướng tới sự hài lòng của người dân, tổ chức, tập trung ở các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, chính sách xã hội. Kịp thời xử lý các vướng mắc dẫn đến việc giải quyết TTHC bị chậm, muộn; việc trả lại, bổ sung hồ sơ TTHC đối với người dân, tổ chức.

g) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và giám sát thực hiện các TTHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

h) Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐCP ngày 23/4/2018

của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC” và các văn bản có liên quan của cấp trên.

i) Tiếp tục thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; chủ động cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ cơ quan, đơn vị.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của HĐND huyện phê chuẩn Đề án tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và Đề án số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện đảm bảo quy định của Nghị định số 108/2020/NĐ-CP

c) Xây dựng vị trí việc làm, quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Thực hiện chính sách tinh giản biên chế gắn với việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế hiện có của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo sử dụng, bố trí công chức, viên chức phải theo đúng yêu cầu vị trí việc làm và quy định pháp luật.

5. Cải cách công vụ

a) Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt.

b) Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

c) Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức theo đúng quy định; việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể; đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

d) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý nghiêm những cá nhân có sai phạm theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐCP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ- Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

e) Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, năng lực quản lý hành chính và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức nói chung và công chức thực hiện công tác cải cách hành chính riêng.

6. Cải cách tài chính công

a) Tăng cường kiểm tra, giám sát, tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động tài chính của các đơn vị thông qua việc triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐCP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện các giải pháp nhằm chấp hành kỷ luật tài chính, kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng ngân sách nhà nước trong phạm vi thẩm quyền được giao; mở rộng công khai minh bạch tài chính đối với việc quản lý sử dụng ngân sách.

c) Tiếp tục cải tiến công tác dự toán, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu để tạo sự chủ động và tăng cường trách nhiệm của các đơn vị, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.

d) Quản lý, sử dụng tập trung, theo chế độ, định mức, đẩy mạnh áp dụng cơ chế khoán đối với sử dụng tài sản công.

đ) Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

7. Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Ban hành và triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin trên địa bàn huyện.

b) Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng dữ liệu,... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai chính quyền điện tử, xây dựng chính quyền số theo chỉ đạo của UBND tỉnh để phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ huyện đến các xã, thị trấn.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin công tác, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

d) Phần đầu đạt tỷ lệ 80% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử; được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng.

đ) Tổ chức cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng và bảo đảm hoạt động cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng theo quy định của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

e) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

8. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm (có Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Đối với những nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị: kinh phí được cân đối sử dụng trong nguồn kinh phí được UBND huyện giao trong năm.

2. Đối với các nhiệm vụ chung của huyện, các nhiệm vụ đột xuất hoặc lần đầu triển khai thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh: ngoài các nguồn kinh phí được hỗ trợ từ cấp trên (nếu có), trước khi thực hiện, các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và tình hình thực tế của cơ quan, địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh và nội dung kế hoạch này.

b) Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch, chủ động và phối hợp với các cơ quan, đơn vị để hoàn thành các mục tiêu đặt ra.

c) Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ CCHC, trong đó chú trọng tổ chức thực hiện tốt các quy định về cải cách TTHC; duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tiếp nhận, xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, nhất là bộ phận cán bộ, công chức liên quan đến việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

đ) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp.

2. Phòng Nội vụ

a) Theo dõi chung về công tác CCHC trên địa bàn huyện, phối hợp và đôn đốc các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

d) Tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện trong việc tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện.

3. Văn phòng HĐND-UBND huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác cải cách TTHC; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên tất cả các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước, nhất là TTHC có liên quan đến người dân và doanh nghiệp; tổ chức triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

4. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách thể chế.

5. Phòng Tài chính-Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cải cách tài chính công.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

8. Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện

a) Phối hợp với cơ quan chuyên môn xây dựng các chuyên mục, chuyên trang với hình thức và nội dung phong phú về công tác CCHC. Thông tin, tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm về tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp đối với công tác CCHC.

b) Tích cực, chủ động đưa tin, bài viết về các gương điển hình làm tốt, hiệu quả trong công tác CCHC của huyện để tuyên truyền, nhân rộng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023 của UBND huyện Trục Ninh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Nam Định;
- Thường trực Huyện ủy;
- Lãnh đạo HĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- BBT Công thông tin điện tử của huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lưu Văn Dương